|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP**CỤC KIỂM LÂM**Số: 757 /BC-KL-VP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2016* |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết công tác năm 2016 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2017**

**A. TÌNH HÌNH CHUNG**

Năm 2016, tình hình thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp do tác động của biến đổi khí hậu làm cho một số hoạt động của sản xuất nông nghiệp bị ngưng trệ, ảnh hưởng đến cuộc sống của một bộ phận người dân, vì vậy người dân ở nhiều nơi đã vào rừng để tiến hành các hoạt động như: khai thác lâm sản, chăn thả, canh tác nương rẫy,... các hoạt động đó đã ảnh hưởng lớn cho công tác quản lý, bảo vệ rừng.

Trước thực trạng trên, Cục Kiểm lâm đã quyết liệt và kịp thời chỉ đạo, tham mưu cho Tổng cục Lâm nghiệp và Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản chỉ đạo các địa phương, các ngành tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn chính quyền cơ sở, các chủ rừng trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản…. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực cụ thể như sau:

**B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016**

**I. THAM MƯU XÂY DỰNG VĂN BẢN QPPL**

Trong năm 2016 Cục Kiểm lâm được giao chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham mưu xây dựng 05 văn bản, cụ thể như sau:

- Chủ trì tham mưu cho Bộ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 44/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 về lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng;

- Chủ trì xây dựng dự thảo Nghị định quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp nhà nước (Đã trình Chính phủ tại tờ trình số 7756/TTr-BNN-TCLN ngày 13/9/2016);

- Phối hợp xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản (Tờ trình số 6325/TTr-BNN-PC ngày 27/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT);

- Phối hợp xây dựng dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật hình sự năm 2015 liên quan đến khởi tố vụ án hình sự của Kiểm lâm (Văn bản số 6806/BNN-PC ngày 11/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT);

- Phối hợp xây dựng thông tư số 20/2016/TT-BNNPTNT ngày ngày 27 tháng 6 năm 2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 38/2007/TT-BNNPTNT.

 **II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

**1. Tham mưu và ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành**

Cục Kiểm lâm đã chủ động ban hành và tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành nhiều văn bản chỉ đạo điều hành trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và quản lý lâm sản như: Chỉ thị, Công điện, phương án và các văn bản điều hành, đôn đốc, hướng dẫn,… cụ thể: Chỉ thị: 02 (01 Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; 01 chỉ thị của Bộ trưởng); Công điện: 02 (01 công điện của Bộ và 01 công điện của Tổng cục lâm nghiệp); Văn bản chỉ đạo điều hành: 1.107 văn bản (Tham mưu Bộ ban hành 89 văn bản, tham mưu Tổng cục Lâm nghiệp ban hành 144 văn bản và Cục ban hành 874 văn bản).

**2. Tổ chức thông báo, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng và phát hiện sớm điểm cháy cho các địa phương**

- Bản tin dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng: 150 bản tin trên Đài tiếng nói Việt Nam và Đài truyền hình Việt Nam;

- Thông báo điểm cháy sớm: Cung cấp 14.295 điểm cháy trên toàn quốc, những tỉnh có nhiều điểm cháy nhất: Điện Biên 1.704 điển, Sơn La: 1.343 điểm, Lai Châu: 534 điểm; Nghệ An 490 điểm; Kon Tum 1.272 điểm, Gia Lai 1.064 điểm;

- Thông tin về dự báo tình hình thời tiết (đối với các vùng có nguy cơ hoặc vùng trọng điểm cháy) trước 7 ngày: 30 bản tin gửi Chi cục Kiểm lâm vùng và các địa phương.

- Duy trì thường trực công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, đảm bảo 24/24 giờ tại Cục Kiểm lâm, thường xuyên theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình với Lãnh đạo Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xin ý kiến chỉ đạo kịp thời;

- Theo dõi công tác phòng cháy chữa cháy rừng và tình trạng phá rừng tại các địa phương: Duy trì thông tin cảnh báo cháy rừng trên hệ thống thông tin cảnh báo cháy sớm từ trạm thu MODIS, thông tin trên trang web của Cục Kiểm lâm (kiemlam.org.vn) để các địa phương kiểm tra, phát hiện và sớm xử lý khi có cháy rừng xảy ra;

- Cập nhật, xử lý thông tin cảnh báo nguy cơ cháy rừng từ vệ tinh lên trang Website của Cục Kiểm lâm để các địa phương chủ động theo dõi, phát hiện và thông báo kịp thời các điểm cháy từ vệ tinh lên trang Website của Cục Kiểm lâm và điện thoại trực tiếp xuống các huyện có điểm cháy để kiểm tra báo cáo;

- Hàng tuần, hàng tháng, hàng quý tổng hợp tình hình cháy rừng và việc triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong tuần, báo cáo lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, lãnh đạo Tổng cục Lâm nghiệp.

**3. Tổ chức Hội nghị triển khai**

Tham mưu và tổ chức 9 Hội nghị để triển khai các nhiệm vụ được giao, như: Hội nghị tổng kết công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017; Hội nghị các tỉnh Tây Nguyên triển khai Thông báo kết luận số 191/TB-VPCP ngày 22/7/2016 của Văn phòng Chính phủ; Hội nghị tổng kết thực tiễn thực hiện Nghị định số 01/CP ngày 01/04/1995 và Nghị định số 135/2005/NĐ-CP ngày 08/11/2005; tham mưu tổ chức các hội nghị triển khai công tác điều tra, kiểm kê rừng của 20 tỉnh và tổ chức nghiệm thu kết quả kiểm kê rừng của 25 tỉnh trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.

**4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng**

- Phối hợp với Cục Dân quân tự vệ (Bộ Quốc phòng) và Cục Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc (Cục V28 - Bộ Công an) tổ chức các đoàn kiểm tra tình hình thực hiện công tác phối hợp giữa ba lực lượng và công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng tại các tỉnh Hà Nam, Hải Dương, Bắc Giang, Khánh Hòa;

- Ký quy chế phối hợp với Văn phòng Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên toàn quốc với các nội dung: Trao đổi thông tin hàng ngày về tình hình cháy rừng; Phối hợp trong chữa cháy rừng ở các cấp; Tập huấn, diễn tập.

- Tham mưu ban hành Quy chế phối hợp giữa Tổng cục Lâm nghiệp và Bộ đội Biên phòng trong quản lý bảo vệ rừng và đấu tranh, ngăn chặn buôn lậu gỗ qua biên giới.

- Phối hợp với Trung tâm Khí tượng Thủy văn Trung ương về việc cung cấp số liệu khí tượng với biên độ 7 ngày để các địa phương chủ động trong phòng cháy, chữa cháy rừng, nhất là các điểm có nguy cơ cháy cao.

- Phối hợp với Trung tâm thời tiết và cảnh báo thiên tai – Đài truyền hình Việt Nam phát bản tin cảnh báo cháy rừng trên đài Truyền hình Việt Nam; Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí để tuyên truyền về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

**5. Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, phát triển rừng**

- Cục Kiểm lâm đã tham mưu cho Tổng cục Lâm nghiệp và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức 05 đoàn kiểm tra công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng tại các tỉnh: Đoàn 1: tại các tỉnh: Cà Mau, Kiên Giang, An Giang, Long An; Đoàn 2 tại các tỉnh: Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Thuận, Ninh Thuận, Khánh Hòa; Đoàn 3 tại các tỉnh: Lào Cai, Lai Châu, Sơn La, Điện Biên; Đoàn 4: tại các tỉnh: Hà Giang, Cao Bằng, Yên Bái. Đoàn 5: kiểm tra công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng tại tỉnh Điện Biên và tình hình phá rừng trái pháp luật tại huyện Mường Nhé.

- Cục Kiểm lâm tổ chức 12 đoàn kiểm tra tại một số vùng trọng điểm như: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Đà Nẵng;

- Chỉ đạo các Chi cục Kiểm lâm vùng xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên về công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên phạm vi địa bàn được phân công (tổ chức 70 đợt kiểm tra công tác bảo vệ rừng và PCCCR tại các tỉnh trọng điểm).

**6. Chỉ đạo hoạt động các Chi cục Kiểm lâm vùng**

- Chỉ đạo các Chi cục Kiểm lâm vùng tổ chức ứng trực hỗ trợ lực lượng, phương tiện, thiết bị máy móc tại các vùng trọng điểm có nguy cơ cháy rừng cao để sẵn sàng ứng phó, xử lý kịp thời các tình huống khi có cháy rừng xảy ra, cụ thể: Chi Cục Kiểm lâm vùng I: tại các tỉnh Lào Cai, Yên Bái, Sơn La, Điện Biên; trong đó, tổ tăng cường tại huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên duy trì thường xuyên; Chi Cục Kiểm lâm vùng II: tại Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế (Vườn Quốc gia Bạch Mã); Chi Cục Kiểm lâm vùng III: tại khu vực U Minh Hạ tỉnh Cà Mau và U Minh Thượng tỉnh Kiên Giang; Chi Cục Kiểm lâm vùng IV: tại các tỉnh Tây Nguyên (Vườn Quốc gia YokDon).

- Chỉ đạo các Chi cục Kiểm lâm vùng kiểm tra, xác minh thông tin tại một số điểm nóng về phá rừng, khai thác vận chuyển lâm sản trái pháp luật và tiến hành kiểm tra, xác minh diện tích rừng bị thiệt hại do cháy rừng gây ra trong thời kỳ cao điểm (tháng 3/2016) tại các tỉnh: Sơn La, Điện Biên, Lào Cai; kịp thời tăng cường lực lượng, phương tiện hỗ trợ các địa phương trong chỉ huy chữa cháy rừng khi có cháy lớn xảy ra như: Sơn La, Điện Biên, Yên Bái, TP. Đà Nẵng.

- Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm vùng I bám sát tình hình công tác quản lý bảo vệ rừng tại huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Chỉ đạo các Chi cục Kiểm lâm vùng chủ động kiểm tra, nắm bắt kịp thời thông tin, tình hình vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng ở các địa phương, đặc biệt ở các địa bàn trọng điểm, các điểm nóng. Những vấn đề nhạy cảm và những thông tin, dư luận báo chí nêu đều được kiểm tra, xác minh và có báo cáo kết quả. Đồng thời có biện pháp theo dõi, chỉ đạo sát sao kịp thời, có hiệu quả;

- Triển khai tích cực phương án phòng cháy, chữa cháy mùa khô 2016. Trực cháy 24/24, thường xuyên theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình khi có cháy rừng xảy ra, sẵn sàng lực lượng, phương tiện để tham gia chữa cháy rừng khi có yêu cầu.

**7. Thường trực tiếp nhận thông tin phản ánh vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng**

Thiết lập mới hoặc duy trì liên lạc thường xuyên với 56 cộng tác viên tại các vùng trọng điểm tại các tỉnh Miền Bắc, Miền Trung và Tây Nguyên (gồm 38 đầu mối cộng tác viên được thiết lập từ năm 2015 và 18 đầu mối công tác viên mới thiết lập năm 2016).

Trong năm 2016 đã tiếp nhận 58 tin báo, tố giác vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng, căn cứ các nguồn thông tin từ cộng tác viên, đường dây nóng và kết quả trinh sát thực tế đã xác định được các “điểm nóng”, các đường dây, đối tượng chuyên phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản, động vật rừng trái phép để có biện pháp đấu tranh, ngăn chặn (trong đó tại Vùng I có 18 điểm, Vùng II có 16 điểm, Vùng III có 08 điểm, Vùng IV có 23 điểm).

**III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN**

**1. Công tác bảo vệ rừng và PCCCR**

*a. Về ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật*

Trong năm 2016, cả nước đã phát hiện 19.389 vụ vi phạm, giảm 1.914 vụ so với cùng kỳ 2015 (giảm 9%), trong đó:

 - Số vụ phá rừng trái pháp luật có 2.132 vụ, thiệt hại 1.145 ha rừng so với cùng kỳ 2015 tăng 42 vụ (310 ha) tương ứng 2%. Những tỉnh để xảy ra phá rừng nhiều như: Điện Biên 223 vụ/ 187ha; Nghệ An 36 vụ/30,8 ha, Quảng Bình: 49 vụ/18,8ha;; Quảng Nam: 80 vụ, 23ha, Lâm Đồng (326 vụ/122 ha); Đắc Nông (332 vụ/127 ha); Bình Định 220 vụ/266 ha.

- Số vụ vi phạm khai thác rừng trái pháp luật có 1.570 vụ giảm 240 vụ so với cùng kỳ 2015 (giảm13%);

- Số vụ vi phạm vận chuyển, buôn bán và kinh doanh lâm sản trái pháp luật: 8.117 vụ giảm 2.395 vụ so với cùng kỳ 2015 (giảm 29%);

Tổng số vụ vi phạm đã được xử lý là 16.241 vụ trong đó xử phạt hành chính 16.049 vụ; xử lý hình sự 192 vụ giảm 1.002 vụ với cùng kỳ 2015 (giảm 6,2 %); Tịch thu 22.603 m3 gỗ các loại. Thu nộp ngân sách 189.491,057 triệu đồng *(chi tiết ghi tại phụ lục).*

*- Nguyên nhân tình trạng phá rừng trái pháp luật gia tăng*

+ Áp lực về dân số tăng nhanh, người dân địa phương (kể cả dân di cư tự do), đặc biệt là người đồng bào dân tộc thiểu số còn thiếu quỹ đất ở, đất sản xuất, nên đã phá rừng lấy đất hoặc xâm canh vào rừng; đồng thời, khai thác lâm sản tại khu vực các tỉnh còn nhiều diện tích rừng tự nhiên.

+ Do cơ chế thị trường, giá cả một số mặt hàng nông lâm sản tăng cao, nên đã kích thích người dân phá rừng để lấy đất trồng các loại cây có giá trị cao hoặc buôn bán đất, sang nhượng trái phép.

+ Do nhu cầu phát triển kinh tế xã hội việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác như trồng cây công nghiệp, các công trình thủy điện, đường giao thông … đây là áp lực lớn trong công tác bảo vệ rừng.

+ Ở những trọng điểm phá rừng nghiêm trọng, chính quyền địa phương chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác quản lý bảo vệ rừng, thiếu cương quyết chỉ đạo các biện pháp bảo vệ rừng thường xuyên, đồng bộ. Ủy ban nhân dân xã được nhà nước giao quản lý rừng nhưng không đủ điều kiện (con người và tài chính) để tổ chức bảo vệ rừng, để rừng bị phá, lấn chiếm trái pháp luật. Vì vậy, trong thời gian qua một số địa phương đã xảy ra tranh chấp đất đai giữa người dân địa phương (tại tỉnh Đắc Nông), kể cả dân di cư tự do với các Doanh nghiệp thuê đất thuê rừng, đặc biệt là sau khi tỉnh có quyết định giải thể 6 Công ty dẫn đến rừng vô chủ, không ai quản lý; đồng thời, chính quyền cấp huyện, xã trên địa bàn 6 công ty giải thể còn thiếu trách nhiệm trong quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp; tại Bình Định các cấp chính quyền cơ sở ở một số nơi và các ngành chưa quan tâm và xử lý công việc triệt để, diện tích rừng bị phá phần lớn xảy ra trong các năm trước (từ 2015 về trước) nhưng không lập hồ sơ, báo cáo và đề xuất xử lý (đặc biệt xảy ra tại huyện An Lão).

*b. Về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng*

- Năm 2016 cả nước đã xảy ra 490 vụ cháy rừng, thiệt hại 3.374 ha rừng các loại, tăng 13 vụ, 1.314 ha so với năm 2015 (năm 2015 thiệt hại 2.060 ha).

- Địa phương để xảy ra cháy rừng nhiều như: Sơn La 29 vụ/919ha, Điện Biên: 51 vụ/1.156ha, Bình Định 41/174ha, Hà Giang: 31 vụ/159ha, Nghệ An 46 vụ/78 ha, Lào Cai: 24 vụ/46ha, Hà Tĩnh 17 vụ/ 79 ha, Tây Ninh 20 vụ/61 ha, Bà Rịa Vũng Tàu 23 vụ/71 ha, Lâm Đồng 34 vụ/118 ha.

- Nguyên nhân chủ yếu là:

+ Do diễn biến thời tiết phức tạp, nắng nóng xảy ra ở hầu khắp các tỉnh thành trong cả nước, đồng thời một số khu vực nắng nóng cục bộ, nhiệt độ tăng cao đã làm khô nỏ vật liệu cháy nguy cơ cháy rừng rất cao; đặc biệt trong những tháng đầu năm 2016, do ảnh hưởng của đợt rét đậm, rét hại kỷ lục đã xuất hiện hiện tượng băng giá, đóng tuyết ở hầu hết các khu rừng của các tỉnh Sơn La, Yên Bái, Điện Biên, Lai Châu, Hà Giang… đã làm cho thảm thực vật rừng bị chết, gãy đổ hàng loạt, tạo lớp vật liệu cháy khổng lồ trong rừng. Sau thời điểm này là mùa đốt nương làm rẫy của đồng bào sinh sống trong và gần rừng tại các tỉnh phía Bắc. Do vậy cháy rừng đã diễn ra trên diện rộng tại các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lào Cai….

+ Phương án bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng của một số địa phương và chủ rừng xây dựng chưa sát thực tế, nên khi tình huống cháy rừng xảy ra, công tác huy động lực lượng, chỉ huy chữa cháy rừng còn lúng túng, bị động. Phương châm 4 tại chỗ thực hiện chưa tốt, như chưa nắm chắc được địa hình, đặc điểm hiện trạng khu vực và điều kiện lập địa vùng trọng điểm cháy; công tác hậu cần, y tế hạn chế, vì vậy, đã có những vụ cháy rừng kéo dài trong nhiều ngày mới được dập tắt, gây thiệt hại lớn về tài nguyên rừng (tỉnh Điện Điên, Sơn La…);

*c. Tình hình quản lý lâm sản*

- Theo tổng hợp từ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cả nước hiện có 15.429 cơ sở kinh doanh gỗ và sản phẩm gỗ (3.880 doanh nghiệp chế biến kinh doanh gỗ và 11.549 hộ kinh doanh gỗ) và 23.924 cơ sở gây nuôi động vật hoang dã. Chi cục Kiểm lâm các tỉnh đã tăng cường kiểm tra, kiểm soát bảo đảm nguồn gốc lâm sản hợp pháp theo quy định tại Thông tư số 01. Trong năm 2016 đã phát hiện và xử lý 890 vụ vi phạm quản lý cơ sở chế biến gỗ, tăng 359 vụ so với cùng kỳ năm 2015 (tương ứng 40,3%) xử lý 256 vụ vi phạm về quản lý động vật hoang dã, giảm 39 vụ (tương ứng 15,2%) .

- Nguyên nhân của tồn tại là do việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan Kiểm lâm và các ngành chức năng đối với hoạt động của cơ sở chế biến gỗ, cơ sở gây nuôi động vật hoang dã chưa chặt chẽ, dẫn đến vẫn còn tình trạng lợi dụng mua, bán gỗ, động vật bất hợp pháp như: làm hồ sơ giả để mua bán lâm sản trái pháp luật; sử dụng hồ sơ lâm sản để hợp thức hóa việc mua, bán, kinh doanh lâm sản không có nguồn gốc hợp pháp; sử dụng hồ sơ quay vòng nhiều lần; lợi dụng quy định về phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ để vận chuyển gỗ không có nguồn gốc hợp pháp.

**2. Công tác quản lý rừng**

*a. Hiện trạng rừng****:*** Theo số liệu thống kê, kiểm kê rừng ban hành tại Quyết định số 3158/QĐ-BNN-TCLN ngày 27/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố hiện trạng rừng toàn quốc năm 2015, tính đến 31/12/2015 như sau:

- Tổng diện tích rừng hiện có: 14.061.856 ha, diện tích rừng tự nhiên 10.175.519 ha, rừng trồng 3.886.337 ha.

 - Phân theo cơ cấu loài cây chủ yếu:

 + Diện tích cây lâm nghiệp: 13.613.056 ha, độ che phủ 39,5%.

 + Diện tích trồng cây lâu năm (cao su, đặc sản) trồng trên đất lâm nghiệp: 448.800 ha, độ che phủ 1,34%.

 + Diện tích rừng để tính độ che phủ toàn quốc là 13.520.984 ha với độ che phủ là 40,84%.

*b. Công tác theo dõi diễn biến rừng*

 - Thực hiện nhiệm vụ được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng cục Lâm nghiệp giao, hàng năm Cục Kiểm lâm đều chỉ đạo, đôn đốc và hướng dẫn Chi cục Kiểm lâm các địa phương tổ chức thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng, cụ thể:

 + Năm 2016, Cục Kiểm lâm đã tham mưu cho Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương tổ chức cập nhật diễn biến rừng; tổ chức rà soát, kiểm tra, và tổng hợp, báo cáo Tổng cục trình Bộ theo quy định.

+ Bên cạnh đó Cục Kiểm lâm đã phối hợp với Văn phòng Tổng cục Lâm nghiệp và dự án FOMRIS triển khai tổ chức tập huấn cho 25 tỉnh phía bắc cập nhật diễn biến rừng;

+ Tham mưu Tổng cục Lâm nghiệp trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành văn bản số 8323/BNN-TCLN ngày 03/10/2016 hướng dẫn địa phương cập nhật và báo cáo hiện trạng rừng năm 2016 theo đúng tiến độ.

**3. Công tác đào tạo, tập huấn**

- Phối hợp Trường Cán bộ Quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn I, II triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức kiểm lâm; đã tổ chức được 7 lớp/350 học viên, trong đó: kiểm lâm viên chính 2 lớp/100 học viên, kiểm lâm viên 3 lớp/150 học viên, kiểm lâm viên trung cấp 2 lớp/100 học viên.

- Thực hiện Chương trình bồi dưỡng và kiểm tra đánh giá chất lượng Hạt trưởng và tương đương (theo Quyết định số 532/QĐ-BNN ngày 15/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT) đã tổ chức được 5 lớp/477 học viên. Nội dung bồi dưỡng gồm các chuyên đề: Kiến thức lãnh đạo quản lý; quản lý bảo vệ rừng; phát triển rừng; quản lý rừng bền vững; chính sách dịch vụ môi trường rừng; xử lý vi phạm trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

- Về tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ:

+ Tổ chức 05 lớp/250 học viên tập huấn nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy rừng tại Lâm Đồng, Cà Mau, Bắc Giang, Thừa Thiên Huế và Kon Tum; 3 lớp/150 học viên tập huấn nghiệp vụ theo dõi diễn biến tài nguyên rừng.

+ Tổ chức 02 lớp tập huấn nghiệp vụ trinh sát, điều tra và xử lý vi phạm cho 165 học viên là các cán bộ thực thi pháp luật lâm nghiệp tuyến đầu (Kiểm lâm, Công an, Biên phòng, Hải quan).

**4. Xây dựng lực lượng**

- Kết quả thực hiện Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNN-BNV đến hết tháng 11 năm 2016 như sau: Số tỉnh đã thực hiện xong việc sáp nhập: 32 tỉnh; Số tỉnh chưa thực hiện sáp nhập: 4 tỉnh (Bình Thuận, Điện Biên, Phú Thọ, Thanh Hóa); Số tỉnh không có Chi cục Lâm nghiệp: 27 tỉnh. Với các tỉnh còn lại Cục đã tham mưu Bộ có văn bản dề nghị các địa phương sớm triển khai thực hiện.

- Hiện Cục đang dự thảo chức năng, nhiệm vụ của Cục và các Chi cục Kiểm lâm vùng theo tinh thần rà soát sắp xếp chức năng nhiệm vụ của các Bộ, Ngành của Chính phủ.

- Cục Kiểm lâm đang tổ chức xây dựng phương án "rà soát, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm" theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủtại văn bản số 191/TB-VPCP, trong đó tập trung bố trí đủ biên chế và chuyển ngạch viên chức, công chức; sắp xếp, bố trí cán bộ phù hợp với vị trí việc làm và tăng cường cán bộ về cơ sở cho lực lượng kiểm lâm toàn quốc.

- Về chấn chỉnh hoạt động: Thực hiện Chỉ thị số 3714/CT-BNN-TCLN ngày 15/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kiểm lâm các cấp đã tăng cường tự chấn chỉnh nội bộ trong hoạt động công vụ.

+ Từ 01/2012 đến 10/2016 toàn lực lượng đã tổ chức được 3.797 cuộc kiểm tra, giám sát, trong đó: Cục Kiểm lâm tổ chức được 18 cuộc, Chi cục Kiểm lâm các tỉnh tổ chức được 3.779 cuộc (trong đó, kiểm tra thường xuyên 2.242 cuộc, kiểm tra đột xuất 1.122 cuộc, kiểm tra theo thông tin qua đường dây nóng 433 cuộc); Phát hiện 1.139 trường hợp cán bộ vi phạm tác phong, đạo đức trong hoạt động công vụ; nhắc nhở 495 trường hợp (vi phạm tác phong, trang phục); xử lý kỷ luật 644 trường hợp, trong đó: Khiển trách: 340; Cảnh cáo: 189; Hạ bậc lương: 12; Giáng chức: 11; Cách chức: 24; Buộc thôi việc: 29; Xử lý hình sự: 39

+ Chuyển đổi vị trí công tác 5.318 trường hợp, trong đó: chuyển đổi theo định kỳ 5.044 trường hợp, chuyển đổi sau khi xử lý vi phạm 274 trường hợp.

- Tình hình chống người thi hành công vụ

+ Năm 2016, cả nước xảy ra 36 vụ chống người thi hành công vụ. Tăng 21 vụ so với cùng kỳ năm 2015 (15 vụ). Trong đó: Lâm đồng 06 vụ; Gia Lai 06 vụ; Đắk Nông 06 vụ; Đắk Lắk 01 vụ; Vườn quốc gia Yokdon 03 vụ; Ninh Thuận 02 vụ; Quảng Bình 03 vụ; Vườn quốc gia Bạch Mã 01 vụ; Bắc Kạn 01 vụ; Quảng Nam 03 vụ; Bình Phước 02 vụ; Nghệ An 01 vụ, Quảng Trị 01 vụ.

+ Số vụ nghiêm trọng: 16 vụ; Số người thi hành công vụ bị thương: 41 người (20 Kiểm lâm bị thương và 21 người thuộc lực lượng khác); Số người thi hành công vụ hi sinh: 02 người (lực lượng bảo vệ rừng cơ sở).

+ Nguyên nhân:

 Gỗ và lâm sản quý hiếm hiện nay đang có giá trị lớn trên thị trường, nhu cầu ngày càng cao nên lâm tặc đã bất chấp các quy định của pháp luật để khai thác, buôn bán kiếm lời.

Tình trạng tranh chấp đất đai còn xảy ra ở nhiều nơi chưa được giải quyết dứt điểm, thỏa đáng; đời sống của một bộ phận người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số sống gần rừng còn gặp nhiều khó khăn, người dân còn thiếu đất sản xuất chủ yếu sống dựa vào rừng là chính, trình độ dân trí và nhận thức pháp luật còn hạn chế dễ bị các đối tượng lâm tặc lôi kéo, xúi dục.

Lực lượng làm nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng còn mỏng, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác còn hạn chế.

Việc đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các trường hợp chống người thi hành công vụ của các cơ quan chức năng ở nhiều địa phương chưa kiên quyết, kịp thời, chưa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật dẫn tới biểu hiện “nhờn luật”, không tạo được sự răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

**5. Công tác tuyên truyền**

- Phát hành 3 số/6.000 cuốn Bản tin Kiểm lâm Việt Nam.

- Tổng hợp thông tin báo chí có liên quan đến hoạt động của Kiểm lâm; phân loại và xử lý thông tin gửi đến các đơn vị có liên quan kiểm tra, xác minh, xử lý theo quy định. Năm 2016 đã tổng hợp 4.692 tin liên quan đến công tác quản lý bảo vệ rừng, trong đó tin tích cực 2.220, tin cảnh báo 2.472 tin; các tin cảnh báo được chuyển đến lãnh đạo các đơn vị có liên quan để kiểm tra, xử lý.

**6. Hợp tác quốc tế**

*a. Thực hiện Hiệp định ASEAN về kiểm soát ô nhiễm khói mù xuyên biên giới.*

Năm 2016, Cục Kiểm lâm đã tham gia các cuộc họp, hội thảo trong khuôn khổ Hiệp định ASEAN: Cuộc họp lần thứ nhất Nhóm công tác xây dựng lộ trình cho chương trình hợp tác thực hiện các biện pháp phòng chống ô nhiễm khói mù xuyên biên giới tại Thái Lan; Hội thảo về vận hành hệ thống cảnh báo và ngăn chặc các điểm cháy trong tại Malaysia; Hội nghị COM và COP 12 trong khuôn khổ Hiệp định ASEAN về kiểm soát Ô nhiễm khói mù xuyên biên giới tại Malaysia…Tại các cuộc họp đã thảo luận, thống nhất các kế hoạch hành động của các Quốc gia ASEAN và Việt Nam trong việc kiểm soát ô nhiễm khói mù xuyên biên giới.

*b. Thực hiện hợp tác với Cục Thanh tra Lâm nghiệp Lào*

Cục Kiểm lâm và Cục Thanh tra Lâm nghiệp Lào đã triển khai rất nhiều hoạt động hợp tác ở cả cấp trung ương và địa phương trong lĩnh vực bảo vệ rừng và thương mại lâm sản của hai quốc gia, cụ thể:

+ Chỉ đạo, hướng dẫn các tỉnh giáp ranh như Attapeu và Kon Tum; Phongsali và Điện Biên; SeKong và Quảng Nam; Quảng Bình và Khammuan; Thừa Thiên Huế và Salavan ký biên bản ghi nhớ.

+ Tháng 8/2016, Cục Kiểm lâm đã chủ trì tổ chức Hội nghị thường niên đánh giá tình hình thực hiện Biên bản ghi nhớ, tại hội nghị Hai bên cùng nhất trí tăng cường triển khai các giải pháp nhằm cụ thể hóa các hoạt động đã được nêu trong MOU, kêu gọi các tổ chức, chương trình quốc tế tiếp tục hỗ trợ nguồn lực cho cả hai bên để thực hiện các hoạt động hợp tác trong suốt thời gian qua.

*c. Thực hiện đàm phán VPA/FLEGT*: Cục Kiểm lâm tích cực tham gia đàm phán VPA/FLEGT với liên minh Châu âu, đến ngày 20/11/2016 vừa qua Chính phủ hai bên đã công bố kết thúc đàm phán và đang làm các thủ tục tiếp theo cho việc ký kết Hiệp định. Đã tổ chức 8 cuộc hội thảo phân loại doanh nghiệp, đánh giá rủi ro về nhập khẩu gỗ và xác nhận nguồn gốc gỗ hợp pháp theo Hiệp định VPA/FLEGT.

**7.** **Thực hiện các dự án, đề án**

*a. Dự án Tổng điều tra kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013-2016 (Do Tổng cục Lâm nghiệp quản lý)*

 - Cục đã tham mưu trình Bộ tổ chức Hội đồng nghiệm thu kết quả điều tra, kiểm kê rừng của 25 tỉnh và quyết định phê duyệt.

- Giai đoạn 2015 - 2016, thực hiện công tác điều tra, kiểm kê rừng tại 20 tỉnh còn lại. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tích cực phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương triển khai sớm công tác điều tra, kiểm kê rừng, như tổ chức Hội nghị triển khai dự án tại 20 tỉnh, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đôn đốc; tổ chức 15 đoàn công tác kiểm tra, đôn đốc và tháo gỡ vướng mắc tại các địa phương thực hiện công tác kiểm kê rừng. Đến ngày 30 tháng 11 năm 2016, có 10/20 tỉnh hoàn thành và phê duyệt kết quả kiểm kê rừng, gồm: Bắc Ninh, Quảng Bình, Đồng Tháp, An Giang, Tây Ninh, Bà Rịa Vũng Tầu, Bình Dương, Bình Phước, Thừa Thiên Huế, Phú Yên; 05/20 tỉnh hoàn thành công tác kiểm kê rừng đang tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, gồm: Bình Định, Khánh Hòa, Tp Hồ Chí Minh, Hậu Giang, Đồng Nai; 05/20 tỉnh triển khai kiểm kê rừng chậm, gồm: Quảng Trị, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Ninh Thuận.

 Đến nay các địa phương chưa hoàn thành công tác kiểm kê rừng chủ yếu là do các địa phương còn lúng túng trong công tác tổ chức thực hiện, sự chỉ đạo của một số địa phương chưa quyết liệt. Mặt khác, do tình hình diễn biến thời tiết năm 2016 không thuận lợi, nhất là trong thời gian vừa qua do mưa lớn gây ngập lụt trên địa bàn các tỉnh khu vực duyên hải Miền Trung và Nam Trung Bộ, làm ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện kiểm kê rừng. Do đó, dự kiến đến hết tháng 12 năm 2016 các tỉnh nêu trên mới có khả năng hoàn thành công tác kiểm kê rừng.

*b. Dự án nâng cao năng lực PCCCR*: Triển khai dự án theo tiến độ.

*c. Dự án điều tra cơ bản*

 - Dự án: “Điều tra, đánh giá thực trạng sử dụng rừng và đất lâm nghiệp đã được giao, cho thuê trên phạm vi cả nước để làm cơ sở thực hiện chính sách giao, cho thuê rừng và đất lâm nghiệp trong giai đoạn tới”. Kết quả thực hiện: Dự án được phê duyệt thực hiện trong thời gian 01 năm 2016; tuy nhiên, đến tháng 4 năm 2016 mới được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao vốn. Cục Kiểm lâm đã lựa chọn nhà thầu tư vấn và ký hợp đồng vào tháng 6 năm 2016. Đến nay, đơn vị tư vấn đã hoàn thiện sản phẩm theo tiến độ, sau khi Cục Kiểm lâm kiểm tra kết quả sản phẩm sẽ trình Tổng cục Lâm nghiệp nghiệm thu và phê duyệt kết quả trong tháng 12 năm 2016.

 - Dự án: “Rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng toàn quốc đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”. Kết quả thực hiện: Dự án được phê duyệt thực hiện trong thời gian 02 năm 2016 – 2017, Cục Kiểm lâm đã lựa chọn nhà thầu tư vấn và ký hợp đồng vào tháng 6 năm 2016. Đến nay, đơn vị tư vấn đã triển khai thực hiện các hạng mục công việc theo tiến độ hợp đồng.

 **8. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**

Năm 2016, Cục Kiểm lâm đã tiếp nhận xử lý 05 đơn (04 tố cáo, 01 kiến nghị) chuyển đơn, hướng dẫn, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

**9. Các hoạt động Chi cục Kiểm lâm vùng**

- Các đơn vị đã xây dựng kế hoạch công tác của đơn vị; xây dựng phương án PCCCR nhằm chủ động phối hợp với các Chi cục Kiểm lâm trong vùng được phân công.

- Đôn đốc, theo dõi các địa phương xác minh, làm rõ thông tin phản ánh trên các phương tiện thông tin đại chúng, đề cập đến vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng (phá rừng, lấn chiếm trái phép đất rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép, chống người thi hành công vụ…). Về cơ bản, các vụ việc được các phương tiện thông tin đại chúng đề cập đều được Chi cục Kiểm lâm các tỉnh kiểm tra, xác minh và có báo cáo về Cục Kiểm lâm.

- Tăng cường lực lượng ứng trực tại các tỉnh, thường xuyên nắm bắt thông tin và hỗ trợ địa phương trong việc chữa cháy rừng, tổng hợp, báo cáo tình hình với Lãnh đạo Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để chỉ đạo kịp thời.

- Phối hợp với các địa phương tổ chức 50 lớp tập huấn nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng bảo vệ rừng với trên 4000 học viên tham gia; Tổ chức 70 đoàn công tác kiểm tra tình hình bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng tại các vùng trọng điểm.

- Kiểm tra, xác minh thông tin tại một số điểm nóng về phá rừng, khai thác vận chuyển lâm sản trái pháp luật và tiến hành kiểm tra, xác minh diện tích rừng bị thiệt hại do cháy rừng gây ra trong thời kỳ cao điểm (tháng 3/2016) tại các tỉnh: Sơn La, Điện Biên, Lào Cai; kịp thời tăng cường lực lượng, phương tiện hỗ trợ các địa phương trong chỉ huy chữa cháy rừng khi có cháy lớn xảy ra như: Sơn La, Điện Biên, Yên Bái, TP. Đà Nẵng.

 - Triển khai thực hiện phương án Điều tra thu thập số liệu các chỉ tiêu thống kê lâm nghiệp theo Quyết định số 483/TCLN-KHTC ngày 30/10/2015 của Tổng cục Lâm nghiệp *(có báo cáo của các Chi cục Kiểm lâm vùng kèm theo).*

**10. Công tác tổ chức cán bộ**

*- Xây dựng các đề án:*  Xây dựng đề án “nâng cao năng lực thực thi công vụ của các Chi cục Kiểm lâm vùng” và đề án “nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội Kiểm lâm đặc nhiệm”.

- Tiếp tục thực hiện đề án chuyển đổi viên chức sang công chức của các Chi cục Kiểm lâm vùng và đề án tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP.

*- Công tác tuyển dụng, điều động:*

Năm 2016, tham mưu trình Tổng cục Lâm nghiệp tuyển dụng 04 chỉ tiêu công chức và tiếp nhận 02 công chức cho Cục Kiểm lâm, điều động 01 công chức của Cục về công tác tại Chi cục Kiểm lâm vùng I và tổ chức xét tuyển 14 chỉ tiêu viên chức cho các Chi cục Kiểm lâm vùng.

*- Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ:*

+ Đề nghị Tổng cục Lâm nghiệp bổ nhiệm 02 chức danh Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm vùng I, II và 01 trưởng phòng QLBVR thuộc Cục; Thực hiện quy trình bổ nhiệm mới 02 chức danh Phó chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm vùng II, IV.

+ Tham mưu triển khai tổ chức quy hoạch cán bộ lãnh đạo Cục và các Chi cục KL vùng giai đoạn 2016-2021 và giai đoạn 2021-2026.

*- Công tác tiền lương:* Trong năm đề nghị nâng lương thường xuyên cho 60 trường hợp và nâng lương trước thời hạn cho 15 trường hợp của Cục Kiểm lâm và các Chi cục Kiểm lâm vùng.

 *- Tinh giản biên chế:* Trình Tổng cục Lâm nghiệp hồ sơ tinh giản biên chế cho 02 trường hợp (01 trường hợp thuộc Cục và 01 trường hợp thuộc Chi cục Kiểm lâm vùng II), giải quyết chế động nghỉ hưu cho 02 trường hợp nghỉ tinh giản biên chế và xây dựng đề án tinh giản biên chế bổ sung năm 2016.

 *- Thi đua khen thưởng:*

 + Trong năm 2016, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT đã khen thưởng đột xuất cho 12 cá nhân thuộc Cục Kiểm lâm và Quân đội đã có thành tích xuất sắc trong việc truy quyét, đấu tranh, ngăn chặn khai thác, vận chuyển, kinh doanh lâm sản trái phép.

 + Hội đồng thi đua Cục Kiểm lâm đã công nhận 177/204 cá nhân (của Cục Kiểm lâm và 04 Chi cục Kiểm lâm vùng) hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt lao động tiên tiến.

 + Cục Kiểm lâm đang đề nghị Tổng cục Lâm nghiệp xem xét và đề nghị khen thưởng như sau:

 Về danh hiệu: Chiến sĩ thi đua cơ sở 30 cá nhân, chiến sĩ thi đua cấp Bộ 01 cá nhân, tập thể lao động tiên tiến 12 đơn vị, tập thể lao động xuất sắc 12 đơn vị, đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT tặng cờ cho Chi cục Kiểm lâm vùng IV.

 Về khen thưởng: Giấy khen của Tổng cục: 02 tập thể và 26 cá nhân, bằng khen của Bộ trưởng: 03 tập thể và 05 cá nhân, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ 02 cá nhân, Huân chương lao động hạng III cho 01 cá nhân.

**11. Công tác quản trị hành chính, cải cách hành chính**

- Thực hiện công tác cải cách hành chính và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; Tiếp tục thực hiện Quyết định số 3973 /QĐ-BNN-TCLN ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về đơn giản hóa thủ tục hành chính và giấy phép năm 2015 - 2016;

- Công tác văn thư lưu trữ, tiếp nhận và phát hành công văn đi, đến luôn được thực hiện đầy đủ, đúng quy định, đảm bảo nguyên tắc bảo mật, không để xảy ra tình trạng thất lạc, chậm trễ; công tác quản lý con dấu đúng quy định của Nhà nước;

- Quản lý tài sản và sử dụng phương tiện đúng quy định của Nhà nước, đưa đón lãnh đạo, công chức đi công tác đảm bảo an toàn, kịp thời, đúng giờ.

**12. Công tác tài chính và thực hành tiết kiệm chống lãng phí**

- Quản lý và sử dụng kinh phí tự chủ và không tự chủ đúng quy định, không để xảy ra tham ô, thất thoát tài sản nhà nước; đáp ứng kinh phí đầy đủ, kịp thời để triển khai các hoạt động của cơ quan;

- Hoàn thành quyết toán tài chính năm 2015 đối với các Chi cục Kiểm lâm vùng và hoàn thiện báo cáo tài chính năm 2015 của Cục Kiểm lâm;

- Sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ do Cục Kiểm lâm quản lý.

**IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Những kết quả nổi bật**

- Hoàn thành kế hoạch xây dựng văn bản QPPL trong năm đã tham mưu xây dựng 05 văn bản.

- Đã tham mưu nhiều giải pháp trước mắt cũng như lâu dài và tham mưu với Bộ, với Tổng cục Lâm nghiệp để thực hiện đúng trách nhiệm trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng nhằm kìm chế vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng như: Ban hành văn bản, tổ chức kiểm tra, phối hợp liên ngành, nghiên cứu khoa học, hỗ trợ chữa cháy địa phương… Vì vậy mặc dù năm 2016 là năm diễn biến phức tạp cho công tác bảo vệ rừng nhưng kết quả đạt được là đã phát hiện và xử lý kịp thời 19.389 vụ vi phạm các quy định về bảo vệ rừng, so với năm 2015 giảm 1.914 vụ tương ứng với 9%.

 - Tham mưu lãnh đạo Tổng cục trình Ban cán sự Bộ trình Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai và ứng phó kịp thời với biến đổi khí hậu trong tình hình hiện nay”;

- Kịp thời tham mưu, đề xuất các đoàn kiểm tra công tác bảo vệ rừng và PCCCR tại các tỉnh trọng điểm. Các đoàn kiểm tra đã phát hiện những hạn chế, tồn tại trong công tác bảo vệ rừng, PCCCR, kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương xây dựng và triển khai phương án bảo vệ rừng, PCCCR các cấp.

- Tiến hành rà soát, đánh giá, phân loại các cơ sở chế biến gỗ trên cả nước theo Thông tư 01/2012/TT-BNNPTNT.

- Đã tổng hợp được các cơ sở kinh doanh gỗ và sản phẩm, cơ sở gây nuôi động vật hoang dã và gỗ tồn có nguồn gốc từ rừng tự nhiên. Đồng thời đề xuất giải pháp quản lý.

- Trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, phát hiện và đề xuất 18 vụ vi phạm về phá rừng, vận chuyển và kinh doanh lâm sản trái phép lớn, số gỗ tịch thu là 1.740 m3, số gỗ kiểm tra 3.505 m3.

- Đã đánh giá được thực trạng và đề xuất được giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm.

- Công tác tập huấn đã được quan tâm thực hiện và góp phần nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn

**2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành có nơi, có lúc chưa thực sự sâu sát và quyết liệt, hoạt động của bộ máy từ Cục đến các Chi cục Kiểm lâm vùng vẫn chưa thông suốt, hiệu lực, hiệu quả; kỷ luật, kỷ cương công vụ chưa được siết chặt.

- Nhận thức, ý thức trách nhiệm và trình độ nghiệp vụ chuyên môn của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn yếu, kinh nghiệm thực tiễn còn thiếu nên năng lực tham mưu, thực thi nhiệm vụ còn hạn chế.

- Nghiệp vụ, kỹ năng trinh sát điều tra còn hạn chế, chưa được đào tạo cơ bản, phương thức hoạt động còn chưa linh hoạt, nhạy bén; do vậy việc phát hiện và xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng còn ít, chưa có tính đột phá, chưa phát hiện và đề xuất xử lý được vụ việc tiêu cực trong lực lượng Kiểm lâm.

- Chưa có biện pháp tích cực, hữu hiệu để đấu tranh, ngăn chặn tình trạng phá rừng, mất rừng và chống người thi hành công vụ vẫn diễn ra ở một số nơi gây bức xúc trong dư luận xã hội.

- Việc nắm bắt nhanh các thông tin về phá rừng, cháy rừng còn chậm so với báo chí, còn chạy theo vụ việc, tính chủ động chưa cao dẫn đến chỉ đạo, điều hành thiếu linh hoạt.

 **C.** **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2017**

 **I. XÂY DỰNG VĂN BẢN QPPL**

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng và tham gia phối hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

 1. Tập trung hoàn thành một số văn bản quy phạm pháp luật còn dở dang của năm 2016 chuyển sang; triển khai ngay từ đầu năm các văn bản nằm trong chương trình năm 2017 và tổ chức kiểm tra thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật tại một số địa phương theo kế hoạch được phê duyệt.

2. Xây dựng Thông tư hướng dẫn về đào tạo, tập huấn nghiệp vụ và trang phục cho lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách theo Quyết định 44/2016/QĐ-TTg.

3. Xây dựng kế hoach triển khai thực hiện Nghị định quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp nhà nước (sau khi Nghị định được Chính phủ ban hành).

 **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2017**

Thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao thường xuyên cũng như các nhiệm vụ đốt xuất mà Bộ và Tổng cục giao, trong đó chú trọng vào các nội dung sau:

1. Tăng cường công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; ngăn chặn và xử lý kịp thời, có hiệu quả các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, hỗ trợ địa phương để kìm chế số vụ vi phạm giảm 10% số vụ và thiệt hại.

2. Tham mưu Ban cán sự Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chỉ thị Ban bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu trong tình hình hiện nay”.

 3. Tổ chức triển khai thực hiện Phương án "Rà soát, kiện toàn nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm" và xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của Kiểm lâm địa bàn.

4. Tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ.

5. Đánh giá Chỉ thị 3714/CT-BNN-TCLN ngày 15/12/2011 về việc tăng cường chấn chỉnh hoạt động của lực lượng Kiểm lâm.

 6. Tiếp tục triển khai kế hoạch đề án đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ công chức Kiểm lâm giai đoạn 2016-2020 và triển khai chương trình bồi dưỡng và kiểm tra đánh giá chất lượng Hạt trưởng và tương đương.

7. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho kiểm lâm địa phương theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

 8. Chủ động, tích cực phối hợp với các đơn vị xây dựng hoàn thiện Hệ thống đảm bảo tính hợp pháp của gỗ ở Việt Nam đảm bảo chất lượng và đáp ứng tiến trình đàm phán giữa Việt Nam với EU.

9. Tăng cường công tác trinh sát, nắm bắt thông tin tình hình vi phạm pháp luật về lâm nghiệp tại các vùng trọng điểm trên toàn quốc, trong đó tập trung vào các khu vực Miền trung, Tây nguyên. Tiến hành các hoạt động nghiệp vụ nhằm phát hiện những sai phạm, tiêu cực, tham nhũng trong lực lượng Kiểm lâm. Tổ chức kiểm tra hoạt động của lực lượng Kiểm lâm ở các địa bàn trọng điểm về khai thác, kinh doanh, chế biến, cất giữ, vận chuyển lâm sản; các Trạm Kiểm lâm cửa rừng và một số hoạt động của lực lượng Kiểm lâm cơ động trên các tuyến giao thông trọng điểm về vận chuyển lâm sản.

**III. GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH NĂM 2017**

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương trong công tác quản lý bảo vệ rừng; tuyên truyền, giáo dục pháp luật; xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý và bảo vệ rừng.

2. Tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong lực lượng, đổi mới phương thức hoạt động, tuân thủ quy trình, tác phong làm việc, thực hiện đúng các quy định của pháp luật; kiên quyết xử lý các trường hợp cán bộ, công chức kiểm lâm vi phạm tác phong, đạo đức, tiêu cực.

3. Tham mưu đề xuất các cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý bảo vệ rừng cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn; tạo điều kiện thuận lợi cho việc kinh doanh, phát triển nghề rừng, ổn định đời sống người dân, đặc biệt là đồng bào các dân tộc sống gần rừng; tăng cường năng lưc cho lực lượng kiểm lâm, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm đáp ứng thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

4. Ban hành (hoặc tham mưu ban hành) kịp thời các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm các tỉnh thực hiện tốt chức năng tham mưu cho chính quyền địa phương các cấp triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

5. Xây dựng quy chế quản lý, xử lý đối với công chức kiểm lâm không hoàn thành nhiệm vụ, tiêu cực, thiếu trách nhiệm trong công tác; quy định chế độ làm việc, sinh hoạt của kiểm lâm địa bàn xã; Ban hành quy chế kiểm tra, giám sát đột xuất; quy chế tiếp nhận và xử lý thông tin có liên quan đến tiêu cực trong hoạt động công vụ của công chức kiểm lâm.

6. Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng, trong đó ưu tiên tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho công chức kiểm lâm theo chức năng nhiệm vụ mới.

7. Tiếp tục tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn địa phương thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ và các cơ chế, chính sách hiện hành.

**IV. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đề nghị Tổng cục Lâm nghiệp xem xét phê duyệt phương án "Rà soát, kiện toàn nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm”.

2. Đề nghị Tổng cục Lâm nghiệp cho phép Cục Kiểm lâm chuẩn bị các hoạt động tuyên truyền hướng đến kỷ niệm 45 năm ngày thành lập lực lượng Kiểm lâm Việt Nam.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác chỉ đạo, điều hành năm 2016 và giải pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2017 của Cục Kiểm lâm./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:******-*** Bộ trưởng (để báo cáo);- Thứ trưởng, TCT Hà Công Tuấn (để báo cáo);- Tổng cục Lâm nghiệp (để báo cáo);- Lãnh đạo Cục Kiểm lâm;- Các phòng, Văn phòng, Đội KLĐN;- Các Chi cục Kiểm lâm vùng;- Lưu: VT, VP. | **KT. CỤC TRƯỞNG****PHÓ CỤC TRƯỞNG****(Đã ký)****Đỗ Trọng Kim** |

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC BẢO VỆ RỪNG NĂM 2016**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-KL-VP ngày /12/2016 của Cục Kiểm lâm)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hạng mục** | **ĐVT** | **Số liệu năm 2016** | **Số liệu năm 2015** | **So sánh với cùng kỳ 2015 (tăng +, giảm -)** |
| **+/-** | **%** |
|  (1) |  (2) |  (3) |  (4) |  (5) |  (6) |  (7) |
| **1** | **Số vụ vi phạm** | Vụ | 19.389 | 21.303 | -1.914  | -9  |
| **-** | Phá rừng trái phép | Vụ | 2.132 | 2.090 | 42 | 2 |
| **+** | Trong đó phá rừng làm nương rẫy | Vụ | 1.203 | 964 | 239 | 9 |
| **-** | Khai thác rừng trái phép | Vụ | 1.570 | 1.810 | -240 | -15 |
| **-** | Quy định về PCCC rừng | Vụ | 568 | 561 | 7 | 1,2 |
| **+** | Trong đó cháy rừng | Vụ | 490 | 477 | 13 | 2,7 |
| **-** | Quy định về sử dụng đất lâm nghiệp | Vụ | 100 | 136 | -36 | -36 |
| **-** | Vi phạm các quy định về quản lý động, thực vật hoang dã (Cites) | Vụ | 256 | 295 | -39 | -15,2 |
| **-** | Vận chuyển, buôn bán lâm sản trái phép | Vụ | 8.117 | 10.512 | -2.395 | -29,5 |
| **-** | Vi phạm về chế biến gỗ và lâm sản | Vụ | 890 | 531 | 359 | 40,3 |
| **-** | Vi phạm khác | Vụ | 5.756 | 4.708 | -1.048 | -18,2 |
| **2** | **Số vụ đã xử lý** | Vụ | 16.241 | 17.243 | -1.002 | -6,2 |
| **-** | Xử lý hình sự | Vụ | 192 | 230 | -38 | -19,8 |
| **-** | Xử phạt hành chính | Vụ | 16.049 | 16.990 | -1.941 | -11,42 |
|  **3** | Chống người thi hành công vụ | Vụ | 36  | 15 | 21  | 140 |
| **4** | **Bị thiệt hại** | Ha | 4.519  | 2.830 | 1.689  | 60  |
| **-** | Cháy rừng | Ha | 3.374  | 2.060 | 1.314  | 64  |
| **-** | Phá rừng trái phép | Ha | 1.145  | 835 | 310  | 37  |
| **5** | **Thu nộp ngân sách** | 1000đ | 189.491.057 | 196.327.025 | - 6.835.968 | - 3,48 |
| **6** | **Lâm sản tịch thu** | m3 | 22.603  | 25.983 | -3.381  | -13  |
| **-** | Gỗ tròn | m3 | 14.099  | 16.140 | -2.041  | -13  |
| **-** | Gỗ xẻ | m3 | 8.504  | 9.844 | -1.157,57 | -14  |